

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 751/QĐ - BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Vụ Chế độ kế toán và Kiểm toán

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chế độ kế toán và Kiểm toán, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Chế độ kế toán và Kiểm toán là đơn vị thuộc Bộ Tài chính có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện thống nhất quản lý nhà nước về kế toán, kiểm toán độc lập, kiểm toán nội bộ (sau đây gọi chung là kế toán và kiểm toán) trong phạm vi cả nước.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính:

a) Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, biện pháp hoàn thiện, đổi mới hệ thống pháp luật về kế toán và kiểm toán;

b) Các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về kế toán và kiểm toán.

2. Hướng dẫn các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương và các tổ chức, đơn vị thực hiện nguyên tắc, chuẩn mực kế toán, chuẩn mực kiểm toán, chế độ kế toán, quy trình, phương pháp chuyên môn nghiệp vụ về kế toán và kiểm toán.

3. Chủ trì xây dựng hoặc xét duyệt hệ thống kế toán áp dụng cho doanh nghiệp, tổ chức, lĩnh vực kinh tế, xã hội đặc thù.

4. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về kế toán và kiểm toán; phối hợp với Thanh tra Tài chính thực hiện thanh tra tuân thủ pháp luật về kế toán, kiểm toán và xử lý vi phạm trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán.

5. Tham gia xây dựng chiến lược, chính sách tài chính quốc gia và các văn bản quy phạm pháp luật về tài chính, thuế và các lĩnh vực khác thuộc ngành Tài chính quản lý có liên quan đến kế toán và kiểm toán.

6. Tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định việc đình chỉ thi hành văn bản hướng dẫn về kế toán và kiểm toán trái với quy định của Nhà nước và của Bộ Tài chính.

7. Tham gia giám định kế toán và kiểm toán; xử lý các tranh chấp, bất đồng về kế toán và kiểm toán theo yêu cầu của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

8. Quản lý, giám sát về tiêu chuẩn, điều kiện thành lập và chất lượng hoạt động nghề nghiệp của các tổ chức, cá nhân hoạt động dịch vụ kế toán và kiểm toán; kiểm tra, giám sát việc tổ chức bồi dưỡng, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.

9. Cấp, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán đối với doanh nghiệp kiểm toán, giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán đối với kiểm toán viên; đình chỉ việc kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo quy định của pháp luật.

10. Quản lý thống nhất người hành nghề kế toán, kiểm toán và doanh nghiệp dịch vụ kế toán, doanh nghiệp kiểm toán theo quy định của pháp luật; xem xét điều kiện và công khai danh sách kiểm toán viên và danh sách doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện hành nghề theo quy định của pháp luật; thực hiện kiểm tra tuân thủ pháp luật về kế toán, chất lượng dịch vụ của các doanh nghiệp kế toán, doanh nghiệp kiểm toán và người hành nghề kế toán.

11. Hướng dẫn Hội nghề nghiệp về kế toán và kiểm toán trong việc triển khai các hoạt động thuộc lĩnh vực kế toán và kiểm toán theo quy định của pháp luật; quản lý, giám sát hoạt động của Hội nghề nghiệp về kế toán và kiểm toán theo quy định của pháp luật.

12. Thường trực Hội đồng thi kiểm toán viên và kế toán viên hành nghề cấp Nhà nước và các Hội đồng quốc gia khác trong lĩnh vực kế toán và kiểm toán theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính; tổng hợp và soát tiêu chuẩn, điều kiện và trình Bộ trưởng Bộ Tài chính cấp chứng chỉ kiểm toán viên, chứng chỉ hành nghề kế toán theo quy định của pháp luật.

13. Đề xuất và tổ chức thực hiện nhiệm vụ hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế thuộc lĩnh vực kế toán, kiểm toán theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính; tham gia đàm phán về các hoạt động hành nghề kế toán và kiểm toán trong khu vực và trên thế giới.

14. Chủ trì, phối hợp xây dựng nội dung, chương trình tài liệu học, ôn thi kiểm toán viên, kế toán viên hành nghề và bồi dưỡng, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng.

15. Tổ chức nghiên cứu khoa học hoặc hợp tác nghiên cứu khoa học về kế toán và kiểm toán theo kế hoạch và nội dung được Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt.

16. Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện các văn bản pháp luật về kế toán, kiểm toán và hoạt động nghề nghiệp kế toán, kiểm toán.

17. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng Bộ Tài chính giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Vụ Chế độ kế toán và Kiểm toán có Vụ trưởng và một số Phó Vụ trưởng.

Vụ trưởng Vụ Chế độ kế toán và Kiểm toán chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài chính về toàn bộ hoạt động của Vụ; quản lý công chức, tài sản được giao theo quy định.

Phó Vụ trưởng Vụ Chế độ kế toán và Kiểm toán chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng về nhiệm vụ được phân công.

Vụ Chế độ kế toán và Kiểm toán có các phòng:

1. Phòng Chế độ kế toán nhà nước;
2. Phòng Chế độ kế toán doanh nghiệp;
3. Phòng Chế độ kế toán Ngân hàng và các tổ chức tài chính;
4. Phòng Chế độ kiểm toán;
5. Phòng Tổng hợp - Kiểm tra.

Nhiệm vụ cụ thể của các phòng do Vụ trưởng Vụ Chế độ kế toán và Kiểm toán quyết định.

Vụ Chế độ kế toán và Kiểm toán làm việc theo chế độ chuyên viên kết hợp với tổ chức phòng. Đối với những công việc thực hiện theo chế độ chuyên viên, Vụ trưởng phân công nhiệm vụ cho công chức phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn, năng lực chuyên môn để hoàn thành nhiệm vụ.

Biên chế của Vụ Chế độ kế toán và Kiểm toán do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định.

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của Vụ trưởng

1. Tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Vụ được quy định tại Điều 2 Quyết định này.

2. Yêu cầu các cơ quan, tổ chức có liên quan cung cấp tài liệu, số liệu phục vụ công tác kiểm tra tổng kết, đánh giá thực hiện chính sách chế độ về kế toán và kiểm toán.

3. Ký các văn bản hướng dẫn, giải thích, trả lời các vướng mắc trong việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về kế toán và kiểm toán, các văn bản chấp thuận áp dụng chế độ kế toán và kiểm toán đã ban hành theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các văn bản ký thừa lệnh, uỷ quyền của Bộ trưởng theo quy chế làm việc của Bộ.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 314/QĐ-BTC ngày 16/02/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Chế độ kế toán và Kiểm toán.

Vụ trưởng Vụ Chế độ kế toán và Kiểm toán, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh văn phòng Bộ Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ;
- VP Đảng ủy, Công đoàn;
- Như Điều 5;
- Công TTĐT Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ TCCB(70b)

